

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **103/2018/HS-ST**

Ngày: 18-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Tịnh Thới**

2. Bà **Nguyễn Thị Huỳnh Thoa**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Đinh Văn Tiến**- Thẩm tra viên

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Ông **Võ Công Văn** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 18/9/2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: **110/2018/HSST** ngày 31/8/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2018/QĐXXST-HS ngày 31/8/2018 đối với bị cáo:

Ngô Đình H (Cu Em), sinh năm 1996 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp B, xã A, huyện Z, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Đình C và bà Nguyễn Thị Mỹ D; vợ con: chưa có; Tiền án: Tại bản án số 114/2015/HSST ngày 17/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Z xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” và tại bản án số 54/2015/HSST ngày 25/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện E xử phạt tháng 10 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt là 01 năm 04 tháng tù; Tiền sự: có 01- tại Quyết định xử phạt hành chính số: 67/QĐ-XPVPHC ngày 03/4/2018, bị Trưởng công an thị trấn F, huyện Z xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo được tại ngoại (có mặt).

- Bị hại:

1. Bà BH1, sinh năm: 1960 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp G, xã I, huyện Z, tỉnh Đồng Nai.

2. Chị BH2, sinh năm: 1993 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp K, xã L, huyện Z, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị NLQ, sinh ngày: 17/02/2000 (Có mặt).

Trú tại: Khu 4, thị trấn F, huyện Z, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:*

1. Anh NLC, sinh năm: 1991 (Vắng mặt).
Trú tại: Ấp K, xã L, huyện Z, tỉnh Đồng Nai
2. Anh NLC2, sinh năm: 1971 (Vắng mặt).
Trú tại: Ấp K, xã L, huyện Z, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Ngô Đình H đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Z, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 17 giờ ngày 18/5/2018, bị cáo Ngô Đình H điều khiển xe mô tô, hiệu Honda Wave RSX, mang biển số 60B5- 291.42 đi từ xã A đến xã L để tìm cơ hội trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 18 giờ, khi H đi ngang qua nhà bà BH1 thuộc ấp K, xã L thì phát hiện cửa nhà bà BH1 đang mở nên H dựng xe trước nhà rồi lén lút đi vào trong nhà lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu đen để trên bàn.

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 18/5/2018, khi H điều khiển xe mô tô, hiệu Honda Wave RSX, mang biển số 60B5- 291.42 đi ngang qua nhà chị BH2 thuộc ấp G, xã L nhìn thấy cửa chính nhà chị BH2 đang mở nên H dựng xe mô tô trước nhà chị BH2 và đột nhập vào nhà chị BH2 lấy trộm được 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy Grand Primer G531H, màu vàng đang cắm sạc pin trên kệ ti vi tại phòng khách bỏ vào túi quần. Chị BH2 cùng chồng là NLC phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 06/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Z kết luận: Giá trị sử dụng còn lại của điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu đen là 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 22/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Z kết luận: Giá trị sử dụng còn lại của điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy Grand Primer G531H, màu vàng là 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Như vậy, tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng).

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy Grand Primer G531H, màu vàng;
- 01 điện thoại di động hiệu NoKia 1280, màu đen;
- 01 Chứng minh nhân dân mang tên Ngô Thị Mỹ NLQ;
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60B5- 291.42;
- 01 xe mô tô, hiệu Honda Wave RSX, biển số 60B5- 291.42.

Trách nhiệm dân sự:

- Bà BH1 đã nhận lại 01 điện thoại di động hiệu NoKia 1280, màu đen và không yêu cầu gì về dân sự.

- Chị BH2 đã nhận 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy Grand Primer G531H, màu vàng và không yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 123/CT-VKSXL ngày 13/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Z truy tố bị cáo Ngô Đình H về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Z giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm xử phạt bị cáo Ngô Đình H từ 08 tháng đến 12 tháng tù

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Z, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Z, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Ngô Đình H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản lấy lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 18 giờ ngày 18/5/2018 bị cáo Ngô Đình H đã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu NoKia 1280, màu đen của bà BH1 và khoảng 19 giờ ngày 18/5/2018 bị cáo H tiếp tục lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy Grand Primer G531H, màu vàng của chị BH2. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng). Bị cáo H có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Như vậy, hành vi của bị cáo Ngô Đình H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo; gây thiệt hại không lớn.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và xâm phạm an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt không lo tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội mới. Ngoài ra, bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Bất tạm giam bị cáo sau khi tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy Grand Primer G531H, màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu NoKia 1280, màu đen; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Ngô Thị Mỹ NLQ; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 60B5- 291.42; 01 xe mô tô, hiệu Honda Wave RSX, biển số 60B5- 291.42, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp.

[8] Trách nhiệm dân sự: Bị hại bà BH1 và chị BH2 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Ngô Đình H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Ngô Đình H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Đình H **08** (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2018

Căn cứ khoản 2 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bắt tạm giam bị cáo Ngô Đình H ngay sau khi tuyên án để đảm bảo thi hành án

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Đình H phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, chị NLQ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- UBND xã A;
- Bị cáo, đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thanh